

VẤN ĐÁP HỌC PHẬT

Kỳ 17

Giải đáp: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 30/09/2005

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Quý vị pháp sư, quý vị đồng tu, hôm nay lại là thời gian hỏi đáp của chúng ta, tôi thấy không ít câu hỏi, chúng ta giải đáp theo thứ tự.

Hỏi: Đầu tiên là câu hỏi của đồng tu Trung Quốc. Câu đầu tiên, nhãn nhục ba-la-mật trong sáu ba-la-mật, tại sao làm đúng mà ngược lại bị người khác chỉ trích, trong sạch lại bị chỉ trích thành đen tối? Mặc dù con học tập kinh Phật, xem DVD, nghe lão pháp sư giảng kinh, nhưng tới lúc gặp chuyện thì thực sự vẫn không chịu được, xin hỏi làm thế nào phá được ải vô minh này?

Đáp: Câu hỏi này hỏi rất hay, có thể nói đây là bệnh chung của tất cả những người học Phật. Cửa ải này không thể đột phá thì không thể thành tựu, bạn xem trong kinh Kim Cang đức Phật giảng cho chúng ta rất hay, “hết thầy pháp thành tựu nhờ nhãn”, hết thầy pháp mà trong kinh nói tới là bao gồm pháp thế gian và pháp xuất thế gian. Cho dù bất kỳ chuyện gì, bạn không có kiên nhẫn thì không thể thành tựu, đây là đạo lý tất nhiên. Giống như người Trung Quốc viết chữ, nếu bạn không kiên nhẫn thì bạn không viết chữ đẹp được, phải kiên trì, hằng ngày viết, bạn viết được tám năm, mười năm, tự nhiên sẽ viết đẹp được. Học hành, bạn học tiểu học, bạn cũng phải kiên nhẫn sáu năm thì bạn mới có thể tốt nghiệp được, bạn không kiên nhẫn thì bạn không tốt nghiệp được, cái gì bạn cũng đều không học được. Cho nên nhất định phải đột phá.

Làm việc tốt bị người khác hiểu lầm, bị người khác chỉ trích, chuyện này không phải là thời cận đại, trong kinh điển đức Phật giảng rất nhiều. Thích-ca Mâu-ni Phật cách chúng ta hiện nay, dựa theo điển tịch Trung Quốc ghi chép, Thích-ca Mâu-ni Phật diệt độ cho đến năm nay là 3.033 năm; nói cách khác, ba ngàn năm trước chuyện như vậy đã thường xảy ra rồi. Mà trong Liễu Phàm Tứ Huấn, bạn xem tiên sinh Viên Liễu Phàm nói rất hay, ông ấy đưa ra rất nhiều ví dụ, chuyện tốt nhiều trắc trở, chuyện tốt không dễ dàng thành tựu, người tốt thường bị oan. Từ đó biết được, chuyện này không phải hiện nay mới có, từ xưa đến nay đã có. Bạn muốn hỏi

tại sao lại có nguyên nhân này? Trong Phật pháp giải đáp, đã giải đáp vô cùng viên mãn.

Sanh mạng của mỗi người chúng ta tuyệt đối không chỉ có đời này, chúng ta đều biết có đời quá khứ, đời quá khứ còn có đời quá khứ, quá khứ vô thí, trong kinh Phật thường nói vô thí kiếp tới nay. Bạn ở trong lục đạo sanh tử luân hồi, vậy thì bạn gặp bao nhiêu người, bao nhiêu việc, bạn đều có thể chung sống tốt với người sao? Bạn có thể đời đời kiếp kiếp đều vừa lòng sao? Bạn nhìn người khác thấy chướng mắt, thì khi tới đời sau gặp được, người ta cũng coi thường bạn; bạn chướng ngại chuyện tốt của người khác, đời này bạn làm chuyện tốt sẽ có người chướng ngại bạn. Cho nên bạn phải có mắt trước sau, có thể nhìn thấy quá khứ, hiện tại, vị lai, tâm của bạn liền bình tĩnh lại, bạn sẽ không oán trời trách người, không trách người khác nữa, bạn mới biết được là tự làm tự chịu.

Oan gia trái chủ của mỗi người chúng ta không biết có bao nhiêu! Có những oán thân trái chủ chưa gặp được, tức là chưa có duyên gặp được, nên tạm thời sẽ không phát tác; lúc gặp được, tức là duyên chín muồi rồi, họ làm sao mà không gây phiền phức cho bạn được? Chuyện này phải làm sao đây? Phật Bồ-tát, thánh hiền xưa dạy chúng ta, “oan gia nên giải không nên kết”. Chúng ta hi vọng đời này gặp được thì hóa giải chúng, đời sau kiếp sau đều là bạn bè tốt, đừng nên oan oan tương báo nữa; oan oan tương báo bao giờ mới dứt, đời đời kiếp kiếp đôi bên đều đau khổ. Biết đạo lý này rồi, chúng ta phải biết hóa giải. Làm sao hóa giải? Người khác chỉ trích, nếu chúng ta đích thực làm chuyện sai, chúng ta phải hoan hỷ tiếp nhận, chúng ta sửa đổi làm mới để báo đáp họ, cảm tạ họ nhắc nhở chúng ta. Nếu chúng ta không có lỗi lầm, thực sự là bị oan, vậy thì chúng ta biết được đây là quả báo đời trước, chúng ta cũng tiếp nhận, đừng nên biện hộ, mà hãy tiếp nhận, chúng ta cũng rất cảm ơn họ. Tuyệt đối không có tâm sân giận, tuyệt đối không có tâm báo thù, món nợ này sẽ hết, sẽ trả xong. Nếu như ta không phục, vậy được, món nợ này vẫn ghi vào đó, đời sau vẫn tới, đời đời kiếp kiếp bao giờ mới dứt, rất khổ!

Chúng ta nhìn thấy xã hội hiện nay, con cái không hiếu thuận, học sinh không tiếp nhận giáo dục, giữa người với người, đại đa số đều là đang nghĩ hại người lợi mình, đều có ý nghĩ này. Ý nghĩ này tự nhiên sẽ tạo thành sự đối lập giữa người với người, mâu thuẫn giữa người với người, nâng cao lên chính là xung đột, chúng ta biết nguyên nhân, nhân quá khứ, nhân hiện tại. Người không học Phật thì không nói, nếu người học Phật hỏi bạn, tại sao bạn muốn học Phật? Mục đích bạn học Phật

là gì? Nếu như mục đích của chúng ta thực sự là muốn liễu thoát sanh tử, ra khỏi tam giới, đời này cầu sanh Tịnh độ thì bạn càng phải buông xuống; nếu hiện tại bạn không buông xuống thì không tới được Tịnh độ, không ra khỏi được tam giới.

Cho nên thực sự học Phật, sau khi hiểu được chân tướng sự thật này, tự nhiên sẽ buông xuống, không còn so đo nữa, kinh Kim Cang nói với chúng ta, “phàm những gì có tướng đều là hư vọng; hết thấy pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng”, bạn có gì tốt mà tranh chứ? Một hơi thở không tới, thế gian này có thứ nào là của bạn? Ngay cả thân thể cũng không phải, huống chi là vật ngoài thân. Cho nên giữa người với người chung sống với nhau tại sao không thể nhẫn? Tại sao không thể nhường? Hà tất phải tranh giành? Thứ mà chúng ta muốn giành, muốn có được là thế giới Tây Phương Cực Lạc, không phải thế giới này. Thế giới này chúng ta coi nó là quán trọ, không có thứ nào là của mình, mọi lúc đều không để ở trong lòng thì bạn sẽ không có chuyện, tất cả oan thân trái chủ đều có thể hóa giải được. Cho nên, nhất định phải nhận biết rõ chân tướng sự thật, đây là điều giảng hàng ngày trong kinh Đại thừa.

Cho nên học Phật, nếu như thiện căn không đủ sâu dày thì bạn không thể không đọc kinh, nghiên cứu giáo lý? Đọc kinh, nghiên cứu giáo lý để làm gì? Để tăng trưởng thiện căn của chúng ta, dùng phương pháp này để khắc phục. Chúng ta càng hiểu rõ ràng, càng hiểu thấu triệt chân tướng vũ trụ nhân sinh thì bạn sẽ càng dễ buông xuống; hiểu được “nhìn thấu” mà người xưa nói tới, nhìn thấu tự nhiên sẽ buông xuống. Buông xuống điều gì? Không chấp trước, không so đo, không phân biệt, thiên hạ vốn không có chuyện gì. Bạn như vậy mới có thể đạt tâm thanh tịnh, công phu mới có thể đắc lực, sẽ không bị hoàn cảnh bên ngoài quấy nhiễu, cho dù là nghịch cảnh hay thuận cảnh, cười cười là xong, tuyệt đối đừng để trong lòng. Bạn nói lúc gặp phải chuyện này thực sự vẫn không chịu được, thực sự không chịu được, vậy thì bạn vẫn chưa nhìn thấu, tức là nói vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của bạn vẫn còn rất nghiêm trọng, bạn mới không chịu được. Không chịu được cũng phải chịu, chịu đựng rất khổ, nếu bạn nhìn thấu rồi thì rất tự nhiên, không chút đau khổ nào.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, con cho rằng bố thí vô tướng và cúng dường thông thường liên quan mật thiết với nhau, xin hỏi quan niệm này đúng đắn không?

Đáp: Quan niệm này không cần hỏi tôi, [mà hãy] hỏi chính bạn. Bạn vẫn còn vô tướng, bạn đã chấp tướng rồi, vô tướng mà bạn còn đưa ra câu hỏi sao? Bạn hỏi

điều này thì bạn đã chấp tướng rồi. Người vô tướng đã đạt tâm thanh tịnh, bạn còn chạy tới đây sao? Sẽ không tới đây, bạn cũng sẽ không tới tìm tôi.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, lão pháp sư giảng kinh nói, tà ma ngoại đạo cũng phải lễ kính, xin lão pháp sư khai thị thêm về đạo lý này.

Đáp: Điều này đã giảng rất nhiều, lúc chúng tôi giảng kinh thường nói, yêu ma quỷ quái cũng là chúng sanh, tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, họ có Phật tánh. Tại sao họ biến thành yêu ma quỷ quái? Do ác nghiệp đã tạo biến thành, ác nghiệp là tập tánh, không phải là bản tánh, bản tánh đều là giống nhau. Bạn xem nhà Nho nói rất hay, câu đầu tiên trong Tam Tự Kinh nói, “nhân chi sơ, tánh bản thiện”, đó chính là bản tánh, bản tánh đều là thiện, thuần tịnh thuần thiện, bản tánh của yêu ma quỷ quái cũng là thuần tịnh thuần thiện. Không những hết thảy chúng sanh hữu tình có Phật tánh, mà chúng sanh vô tình cũng có Pháp tánh, kinh Hoa Nghiêm giảng rất thấu triệt, “tinh dữ vô tình, đồng viên chủng trí”, bình đẳng, Phật tánh và pháp tánh là một tánh. Cho nên chúng ta không chỉ phải lễ kính đối với chúng sanh hữu tình, tức là có tâm cung kính đối với họ, tôn trọng họ, kính mến họ; mà chúng sanh vô tình, cây cỏ hoa lá, tiếp đó là khoáng sản, bùn cát, đá đều có pháp tánh. Tánh đó cùng với Phật tánh của chúng ta là một tánh, bạn làm sao có thể không tôn trọng được?

Bạn tôn trọng thì có lợi ích gì? Trong tôn trọng thì phân biệt chấp trước sẽ biến mất. Tôi tôn trọng cái này, tôi không tôn trọng cái kia, bạn có vọng tưởng, bạn có phân biệt, bạn có chấp trước, tâm này gọi là tâm luân hồi. Đức Phật giảng như vậy, dạy chúng ta lễ kính chư Phật, hết thảy cung kính, trừ bỏ đi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, bạn như vậy mới có thể siêu việt. Đạo lý này giảng quá nhiều rồi, hằng ngày đều khuyên mọi người. Không còn chấp trước với hết thảy pháp thế xuất thế gian, luân hồi sẽ không còn nữa, lục đạo sẽ không còn nữa. Chấp trước chính là kiến tư phiền não mà trong kinh điển nói tới, đoạn trừ kiến tư phiền não rồi thì chứng quả A-la-hán, A-la-hán gọi là Chánh giác. Nếu như tiến thêm một bước, không còn phân biệt đối với tất cả các pháp, không còn ý niệm phân biệt nữa, gọi là Chánh đẳng chánh giác, đó là Bồ-tát. Nếu như trong tất cả các pháp, lúc lục căn của chúng ta tiếp xúc, không khởi tâm, không động niệm, đây chính là Như Lai, là Phật, điều này vô cùng không dễ dàng. Bạn tiếp xúc sẽ khởi tâm động niệm, khởi tâm động niệm cũng không sao, không có chấp trước, không có phân biệt, là Bồ-

tát; khởi tâm động niệm vẫn có phân biệt, không có chấp trước là A-la-hán; nếu còn có chấp trước là phàm phu lục đạo, chính là chuyện như vậy.

Cho nên, chúng ta tự mình hồi tưởng lại, bản thân chúng ta là người thế nào? Là phàm phu lục đạo, hay là Thanh văn, hay là Bồ-tát, tự bạn biết rất rõ. Phật Bồ-tát không hề khác biệt chúng ta, là giống nhau cả, chỉ là các ngài không có vọng tưởng, không có phân biệt, không có chấp trước; chúng ta vẫn là có vọng tưởng, có phân biệt, có chấp trước, chúng ta chịu thiệt ở chỗ này. Phương pháp đoạn trừ, trước tiên đoạn trừ chấp trước, chấp trước là phiền não nghiêm trọng nhất, bắt đầu từ chỗ này. Trước tiên học không chấp trước, rồi học không phân biệt, sau cùng học không khởi tâm, không động niệm, đây là thứ tự học tập. Cho nên đối với tà ma ngoại đạo chúng ta phải tôn trọng, chúng ta phải lễ kính, chúng ta phải cúng dường, không học theo họ, đây gọi là “cung kính nhưng tránh xa”. Tránh xa ở đây không phải là nói cách xa họ, tránh xa là không học theo họ, bởi vì họ là tà đạo, họ không phải là chánh đạo. Nhưng bạn phải biết họ cũng là Phật vị lai, họ nhất định phải thọ rất nhiều quả báo, phải chịu rất nhiều nỗi khổ, tương lai vẫn sẽ quay đầu là bờ.

Hỏi: Câu thứ tư, người hỏi nói đệ tử niệm Phật tụng kinh thường cảm thấy khí không đủ, khí huyết bốc lên, căng đầu, buồn ngủ, xin pháp sư khai thị.

Đáp: Chuyện này tôi không cách nào khai thị cho bạn, bạn có thể tìm bác sĩ, tìm đại phu. Nhưng tìm đại phu tốt nhất là tìm Đông y, chữa trị theo Đông y tốt hơn Tây y, bạn phải hiểu được, phải có tín tâm, Đông y có năm ngàn năm lịch sử, lịch sử của Tây y chưa tới 500 năm. Mấy tháng trước tôi tới London tham quan, tôi nghe nói hoàng thất nước Anh bị bệnh tìm Đông y chữa, họ không chữa Tây y, đây là chuyện tôi nghe được ở London. Có thể thấy được người nước ngoài rất có tầm nhìn, họ hiểu được đạo lý này.

Hỏi: Đây là câu hỏi của đồng tu Đài Loan, ông ấy nói trong “Mộng Đông Ngữ Lục” nói, “người tu tịnh nghiệp là mang nghiệp vãng sanh, không cần sám hối nghiệp, thậm chí chỉ cần niệm Phật một tiếng có thể tiêu trừ trọng tội của tám mươi ức kiếp sanh tử”, ông ấy nói lời này không phù hợp với nguyện thứ hai mươi một “hồi lỗi được vãng sanh” trong kinh Vô Lượng Thọ. Nguyện thứ hai mươi một nói: “Nếu có nghiệp ác đời trước, nghe danh hiệu tôi liền tự hồi lỗi, tu đạo làm lành”, xin lão pháp sư khai thị.

Đáp: Mộng Đông Ngữ Lục là tương ứng với kinh giáo của đức Phật, bạn cảm thấy chỗ này có vấn đề là do bạn sơ ý lơ là, bạn không nghe cho rõ ràng lời của tổ

su. “Người tu tịnh nghiệp là mang nghiệp vãng sanh, không cần sám hối nghiệp”, câu này là nói với người thế nào? Chưa từng tiếp xúc qua Phật pháp, lúc sắp tắt thở mới nghe được pháp môn này, họ ngay lập tức làm theo, buông xuống vạn duyên nhất tâm niệm Phật, đây là nguyện thứ mười tám giảng nói rất rõ ràng, lâm chung một niệm mười niệm đều có thể vãng sanh. Niệm Phật đó chính là sám hối nghiệp chướng, từng tiếng niệm Phật chính là từng tiếng sám trừ nghiệp chướng, mười tiếng liên tục, vậy thì đó là trì danh niệm Phật không gián đoạn. Mười tiếng không gián đoạn, cho nên không hoài nghi, không gián đoạn, họ làm được rồi, họ không phải là làm không được. Những người như chúng ta không có hi vọng? Hiện tại bạn nghe được Phật pháp, nghe được Phật pháp, hi vọng lúc lâm chung, bạn giữ tâm cầu may này, như vậy không được. Cho nên, bạn phải biết được lời của thiền sư Mộng Đông là nói với ai, là nói đối với người chưa từng nghe Phật pháp.

Như trước đây tôi ở nước Mỹ, lúc tôi giảng kinh đã từng nói qua người này, cư sĩ Chu Quảng Đại. Ông ấy sống ở Washington DC, là người Trung Quốc, cũng là Hoa kiều xưa, ông ở đó mở tiệm bánh mì. Lúc bị bệnh, hình như là bị ung thư, rất nghiêm trọng, cả đời ông không tin tôn giáo nào, đến lúc bệnh nặng, bệnh viện từ chối, không điều trị cho ông nữa, đưa về nhà, người trong nhà mới tìm đến Phật giáo, cho nên đây là lúc nguy cấp mới ôm chân Phật. Ở Washington DC có Tịnh tông Học hội, tìm tới đồng tu của chúng tôi, đồng tu của chúng tôi rất nhiệt tình tới thăm ông ấy, nhìn thấy ông liền khuyên ông niệm Phật, ông ấy là bệnh nặng như vậy mới nghe được niệm Phật, đây là nói cho những người như vậy. Đích thực là ông ấy niệm Phật ba ngày, lúc niệm ông nói với người trong nhà, không cần chữa trị cho tôi, tất cả mọi người hãy trợ niệm giúp tôi, ông nói lúc tôi niệm Phật cảm thấy đau nhức giảm bớt rất nhiều. Sau ba ngày thì ông ấy vãng sanh. Cho nên câu đó là nói cho hạng người này, không phải là nói với người bình thường, nói với người bình thường, bạn sẽ giữ tâm cầu may, “tôi tạo tội nghiệp cũng không sao cả, lúc lâm chung tôi vẫn có thể vãng sanh”, làm gì có đạo lý như vậy! Bạn không được hiểu sai ý này.

Cho nên vãng sanh có hai loại người, một loại là bình thường đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức, là loại người như vậy; một loại khác là tạo tác tội nghiệp, trước khi lâm chung sám hối, quay đầu mà vãng sanh, chúng ta không thể coi thường. Trong kinh, Phật có ví dụ, các bạn xem vua A-xà-thế trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, ông ấy đã tạo tội nghiệp nặng, giết cha, giam cầm mẹ ông, cướp đoạt vương vị, ông liên minh với Đề-bà-đạt-đa phá hoại Phật pháp, đều tạo đủ tội

ngũ nghịch, tất cả đều có. Đề-bà-đạt-đa đọa địa ngục, lúc vua A-xà-thế lâm chung sám hối, biết được một đời này làm sai rồi, cầu nguyện niệm Phật vãng sanh, ông ấy thực sự đã vãng sanh. Đối với người bình thường chúng ta mà nói, ông ấy vãng sanh chắc chỉ vãng sanh hạ hạ phẩm ở cõi Phạm Thánh Đồng Cư, đây là trong Quán Kinh nói với chúng ta, người tạo tác tội nghiệp, [lâm chung sám hối được] vãng sanh hạ hạ phẩm. Thế Tôn nói với chúng ta, vua A-xà-thế vãng sanh là thượng phẩm trung sanh, chúng ta đọc được điều này cảm thấy vô cùng kinh ngạc. Cho nên, đối với người tạo tác tội nghiệp không được coi thường, nói không chừng lúc họ lâm chung phẩm vị vãng sanh của họ còn cao hơn chúng ta, không được coi thường họ, đây là ông ấy làm mẫu cho chúng ta, công đức sám hối không thể nghĩ bàn! Chúng ta phải biết điều này, bạn hằng ngày tu pháp sám hối, công đức này rất lớn.

Sám hối, thế nào là sám hối thì nhất định phải hiểu, lúc tôi mới học Phật, đại sư Chương Gia đã dạy tôi, thầy nói với tôi “ở trong cửa Phật, có cầu tất ứng”. Tôi nghe được rất hoan hỷ, chúng ta cầu nguyện quá nhiều, cầu không được, ở trong cửa Phật, có cầu tất ứng. Thầy nói có lúc cậu cầu không có cảm ứng, đây không phải là kinh Phật nói sai, mà là bản thân cậu có nghiệp chướng, nghiệp chướng này chướng ngại, cảm ứng không thể hiện tiền. Vậy thì phải làm sao? Nhất định phải sám hối nghiệp chướng, sau khi sám hối nghiệp chướng thì cầu nguyện của cậu liền hiện tiền, đây là lời thầy dạy. Sám hối như thế nào? Sau không tái phạm. Hôm nay tôi làm chuyện sai, ở trước Phật sám hối, ngày mai tiếp tục làm, vậy thì không được, đây là tự mình lừa mình, lừa gạt Phật Bồ-tát, làm sao mà có cảm ứng được? Chính là câu “không phạm lỗi lần hai” mà Nho nói tới, lỗi lầm của tôi chỉ có một lần, sau khi tôi hiểu được, sau này tôi sẽ không phạm phải lỗi lầm giống vậy, đây gọi là thực sự sám hối, cảm ứng này không thể nghĩ bàn.

Sự sám hối của vua A-xà-thế lúc lâm chung, chúng ta biết được, sau khi ông ấy thực sự hiểu được, chắc chắn sau không tái phạm, ông ấy liền nâng cao lên; sau này tái phạm thì không được, đây không phải là thực sự [sám hối]. Cho nên thực sự sám hối là sau không tái phạm, câu nói này quan trọng hơn bất kỳ điều gì. Nếu sau khi sám hối vẫn tiếp tục thường phạm thói xấu cũ, vậy thì không được, nghiệp này quá nặng rồi, vậy thì sẽ không có cảm ứng được.

Hỏi: Tiếp theo là câu hỏi của một vị đồng tu trên mạng, ông ấy nói hiện tại con niệm A-di-đà Phật thành tiếng không được, nhưng niệm Vô Lượng Thọ Phật thì được, như vậy có như pháp không? Có thể vãng sanh không?

Đáp: Có thể, niệm Vô Lượng Thọ Phật với niệm A-di-đà Phật là một nghĩa, A-di-đà Phật là tiếng Phạn, âm Phạn, ý nghĩa của nó chính là Vô Lượng Thọ Phật, cho nên niệm Vô Lượng Thọ Phật cũng giống nhau. Đây là nói duyên phận của bạn không giống với người khác, đời trước bạn có duyên với Vô Lượng Thọ Phật, không có duyên với A-di-đà Phật. Bạn không biết A-di-đà Phật và Vô Lượng Thọ Phật là một người, không phải là hai người, cho nên đổi tên thì bạn liền hoan hỷ. Có thể, nhất tâm cầu vãng sanh. Nhưng cầu vãng sanh thì nhất định trước tiên phải học làm người tốt, bạn xem trên kinh thường nói “thiện nam tử, thiện nữ nhân”, nếu bạn không phải là thiện nam tử, thiện nữ nhân, bạn niệm Phật, niệm kinh chỉ có thể kết thiện duyên với Phật Bồ-tát, đời này không thể vãng sanh. Bạn muốn hỏi tại sao? Thế giới Cực Lạc đều là người thượng thiện, chúng ta tới nơi đó bất thiện, lúc tới đó làm loạn chỗ của người ta, làm sao mà được? Không phải bạn sẽ làm loạn đạo tràng của người ta sao? Cho nên người ta không chào đón bạn.

Bản thân bạn nhất định phải tu đạt thượng thiện, bạn phải biết, thượng phẩm thiện ở thế gian chúng ta là sanh cõi trời, sanh cõi trời Dục giới, sanh cõi trời. Bạn phải có loại thiện sanh cõi trời thì bạn mới có thể tới thế giới Cực Lạc, cho nên bạn nhất định phải tu Thập Thiện Nghiệp Đạo. Những năm này tôi luôn đề xướng học Đệ Tử Quy, học Thập Thiện Nghiệp, đạo lý là ở chỗ này. Nếu bạn có thể thực hành được 100% Đệ Tử Quy, Thập Thiện Nghiệp Đạo, vậy thì chắc chắn vãng sanh, nếu bạn cầu sanh Tịnh độ thì chắc chắn vãng sanh; nếu chưa làm được hai môn này, bạn chưa nắm chắc vãng sanh, không thể lơ là điều này, nhất định phải nghiêm túc làm được.

Hai môn học này tôi đều có trích nội dung chính, tức là trích ra nội dung quan trọng nhất, trong cuộc sống thường ngày nhất định phải nghiêm túc học tập. Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo tôi làm thành bản rút gọn, kinh văn rất ngắn, tổng cộng 516 chữ, cuốn này không dài, rất dễ dàng đọc tụng. Đệ Tử Quy tổng cộng là 1008 chữ, cũng không dài, trong đó giảng 113 việc. Trong 113 việc này chúng tôi chọn ra 70 điều, 70 điều này vô cùng quan trọng. Bảy mươi điều này đại khái là hơn một nửa nguyên văn, nhất định phải học tập, phải vô cùng nghiêm túc cố gắng học tập. Điều quan trọng phải học ngay lập tức, sau khi học xong thì điều thứ yếu sẽ rất dễ dàng, không còn khó nữa. Đây là giới luật căn bản, tổ sư dạy bảo chúng ta trì giới niệm Phật, học Đệ Tử Quy, học Thập Thiện Nghiệp Đạo chính là trì giới niệm Phật.

Bạn muốn hỏi tại sao phải học? Tịnh nghiệp tam phước là nguyên tắc chỉ dạy cao nhất của tu học Tịnh tông, chúng ta tuân theo nguyên tắc này tu hành. Phước đầu tiên trong tam phước là “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp”. Tịnh nghiệp tam phước chính là tiêu chuẩn thiện nam tử, thiện nữ nhân, điều đầu tiên làm được là hạ phẩm thiện, tức là nhân thiên thiện; điều thứ hai là “thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi” là Tiêu thừa thiện, chính là Thanh văn, Duyên giác; điều thứ ba là “phát tâm Bồ-đề, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại thừa, khuyến tấn hành giả”, đó là Đại thừa thiện. Cho nên thiện phân ba phẩm: thượng phẩm, trung phẩm, hạ phẩm, chúng ta thấp nhất phải lấy được hạ phẩm. Hạ phẩm là “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng” chính là Đệ Tử Quy; “từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp” chính là kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo. Cho nên hai môn này là phước đầu tiên trong tịnh nghiệp tam phước, nhất định phải đạt được, nếu không đạt được thì niệm Phật không thể vãng sanh, đây là điều nhất định phải hiểu được.

Hỏi: Tiếp theo là câu hỏi của đồng tu ở Úc, ông ấy nói sư phụ thường nói tứ chúng đệ tử phải tu tam phước, lục hòa, tam học, lục độ thì niệm Phật mới có thể thành tựu, nhưng làm thế nào để thành tựu trong khi hộ trì niệm Phật đường tinh tấn?

Đáp: Tam phước, lục hòa, tam học, lục độ chúng ta đi qua một bên, hiện tại chúng tôi chỉ giảng riêng tam phước, lục hòa. Trong tam phước chúng ta chuyên môn thực hành phước đầu tiên, tôi vừa mới nói, thực hành Đệ Tử Quy và Thập Thiện Nghiệp Đạo. Nếu là người xuất gia thì sao? Giới luật căn bản của xuất gia là “Sa-di Luật Nghi”, nếu không làm được Sa-di Luật Nghi, vậy thì không phải là người xuất gia, niệm Phật không thể vãng sanh, đây là đạo lý tất nhiên. Cho nên người xuất gia cộng thêm Sa-di Luật Nghi, tại gia thì hai môn này là đủ rồi, Thập Thiện Nghiệp Đạo và Đệ Tử Quy là đủ rồi, hai môn này làm được chắc chắn vãng sanh, sanh cõi Phạm Thánh Đồng Cư. Không cần lo lắng, thế giới Tây Phương là pháp giới bình đẳng, bốn cõi của nó ở cùng nhau, điều này trong mười phương thế giới không có, đây là thế giới đặc biệt. Cho nên nói, một sanh thì hết thấy sanh, sanh đến cõi Phạm Thánh Đồng Cư tương đương với sanh đến cõi Phương Tiện, tương đương với sanh đến cõi Thật Báo. Bạn ở chỗ đó, các Thanh văn, La-hán ngày nào cũng gặp bạn, Bồ-tát cũng hằng ngày gặp mặt. Không giống thế giới này của chúng ta, hoàn cảnh sinh sống ở thế giới này của chúng ta không giống, cõi Phạm Thánh Đồng Cư không có thánh nhân, không gặp được, cõi Thật Báo và cõi Phương Tiện Hữu Dư thì chúng ta không

đủ tư cách, không tới được; thế giới Tây Phương là ở cùng nhau, bên đó rất nhiều giáo viên, học sinh.

Bạn hãy đọc kỹ kinh điển xem, thế giới Tây Phương không có tổ chức chính trị, nơi đó không có ai là quốc vương, không có, cũng không có tổng thống; nơi đó chỉ có giáo viên, A-di-đà Phật là thầy giáo, những người khác đều là bạn học. Thế giới đó rất đặc biệt, thế giới đó sinh hoạt vui vẻ, không có bất kỳ ưu lo, không có áp lực. Bạn muốn ăn món gì thì đã ở trước mặt bạn, tâm tưởng sự thành, không cần phải đi kinh doanh, không cần thiết, nghĩ đến quần áo có quần áo, nghĩ đến món ăn có món ăn. Căn nhà bạn ở, cung điện lầu gác, muốn lớn thì nó biến lớn, muốn nhỏ một chút thì nó biến nhỏ, người có công phu tốt, lầu gác có thể bay trên trời. Nơi ở thù thắng như vậy, nếu chúng ta không tới thì thật đáng tiếc, bạn nói xem thế giới này mệt mỏi biết bao! Vất vả biết bao! Cho nên làm hộ trì ở niệm Phật đường, nhất định phải học tốt Đệ Tử Quy và Thập Thiện Nghiệp, đây là điều kiện căn bản.

Hỏi: Tiếp theo cũng là đồng tu Trung Quốc, họ có sáu câu hỏi. Câu hỏi đầu tiên người hỏi nói: sư phụ thường nói, học lâu rồi mà một chút tin tức cũng không có, tin tức này là chỉ điều gì?

Đáp: Tin tức này là tin tức vãng sanh, có liên hệ với thế giới Cực Lạc, nếu như có được tin tức này, tức là biết trước thời gian. Những chuyện mà đời này chúng ta nhìn thấy, [người biết trước] thời gian dài, lão cư sĩ Lý Bình Nam, thầy ấy đã biết trước hai năm, điều này rất không dễ dàng. Chúng ta xem “Lục Tổ Đàn Kinh”, đại sư Lục Tổ ngài ấy vãng sanh, tuyên bố trước một năm, phái người về quê nhà xây tháp, một năm sau thì vãng sanh. Còn nửa năm, ba tháng thì rất nhiều. Nhưng đại đa số, đại khái là [biết trước] một tuần, ba ngày, năm ngày trước khi vãng sanh thì rất nhiều. Chúng tôi ở Singapore nhìn thấy cư sĩ Trần Quang Biệt là ba tháng, ba tháng trước. Mặc dù ông ấy không nói với người khác, nhưng ông ấy viết ngày tháng trên một tờ giấy, viết mười mấy tờ, người khác cũng không dám hỏi ông, quả nhiên ngày đó ông ấy vãng sanh. Biết trước thời gian vào ba tháng trước, đây gọi là tin tức. Công phu của bạn thành phiền là tin tức, nhất tâm bất loạn là tin tức.

Hỏi: Thứ hai, có người nói người tu hành không được tới nghĩa trang quét mộ, bởi vì người tu hành có thần hộ pháp bảo hộ, mà quỷ thần nhìn thấy thần hộ pháp đều phải quỳ lạy, nếu người tu hành tới nghĩa trang thì sẽ kinh động quỷ thần. Nhưng nếu không đi quét mộ thì thân thích bình thường không hiểu được sẽ chê trách, xin hỏi phải làm như thế nào?

Đáp: Vẫn là nên đi quét mộ, lúc quét mộ bạn ở trong nghĩa địa có thể khai thị cho những quỷ thần đó, có thể khuyên quỷ thần thọ tam quy y, khuyên họ niệm Phật, cầu sanh Tịnh độ, như vậy là rất tốt. Bạn tới nơi đó thuyết pháp cho họ, độ họ, vậy thì họ hoan nghênh bạn, họ không sợ bạn. Thật ra mà nói, người tu hành phải thực sự tu hành mới có thần hộ pháp, không có tu hành, là giả thì không có thần hộ pháp. Cũng có người hộ trì, là người thế nào hộ trì bạn? Yêu ma quỷ quái, yêu ma quỷ quái là thần hộ pháp của bạn, toàn bảo bạn làm chuyện xấu. Cho nên, tâm của bạn chánh thì bạn mới có chánh thần hộ trì, tâm tà thì có tà ma hộ trì bạn, dù sao cũng đều có.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, hiện tại con trì kinh Vô Lượng Thọ, thời khóa sớm tối niệm “Tịnh Tông Triêu Mộ Khóa Bồn”. Hiện tại học Đệ Tử Quy, thời khóa sớm tối liệu có thể đọc Đệ Tử Quy, không đọc “Tịnh Tông Triêu Mộ Khóa Bồn” nữa, hỏi hướng Tịnh độ Cực Lạc không?

Đáp: Có thể làm, có thể coi Đệ Tử Quy, kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo là kinh tụng thời khóa sớm tối, nhưng thời hạn là một năm, một năm sau bạn phải khôi phục lại bình thường. Đó là bạn hạ quyết tâm, một năm này chuyên môn tu trì giới, Việc này rất tốt. Trong một năm có thể thực hành Đệ Tử Quy, Thập Thiện Nghiệp, sau này bạn tu kinh Vô Lượng Thọ cũng được, Triêu Mộ Khóa Bồn cũng được, công phu của bạn đều có thể đắc lực, đều được thọ dụng. Nếu như không có nền tảng Đệ Tử Quy và Thập Thiện Nghiệp thì công phu của bạn không đắc lực, phải hiểu được điều này.

Hỏi: Thứ tư, lúc đệ tử niệm Phật dùng tâm khẩn thiết mãnh liệt cầu sanh Tịnh độ để niệm Phật, như vậy liệu có mâu thuẫn với dùng tâm thanh tịnh niệm Phật không?

Đáp: Đích thực là có mâu thuẫn, tâm nguyện khẩn thiết mãnh liệt của bạn, trong đó vẫn xen tạp vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, cho nên không thể thành tựu. Nếu bạn có thể rời khỏi phân biệt chấp trước, sự khẩn thiết mãnh liệt này của bạn, tâm đều là thanh tịnh, đây là công phu đắc lực; nếu như vẫn có phân biệt chấp trước xen tạp trong đó thì phiền phức. Cho nên điều tối kỵ nhất của người niệm Phật là hoài nghi, xen tạp, gián đoạn, công phu này không đắc lực. Muốn cầu công phu đắc lực, đầu tiên là không xen tạp, không hoài nghi, không gián đoạn, công phu có thể đắc lực, chắc chắn công phu thành phiền. Công phu thành phiền cũng có chín phẩm, ba phẩm thượng có thể tự tại vãng sanh, muốn lúc nào vãng sanh thì lúc đó

vãng sanh, muốn ở thêm vài năm cũng không thành vấn đề. Ý nghĩ đó không phải là dục vọng của bạn, nếu bạn có dục vọng thì bạn sẽ có phiền não, tâm của bạn không thanh tịnh. Tại sao vẫn muốn ở thêm vài năm? Có pháp duyên, tức là bạn có duyên với một số người, bạn có thể giúp đỡ họ học Phật, giúp đỡ họ vãng sanh. Bạn có duyên này thì bạn không thể sớm rời đi, bạn phải giúp đỡ họ. Không có duyên phận này, không có người nghe bạn, bạn nói khuyên người khác nhưng họ không tiếp nhận, vậy thì có thể sớm ngày rời đi. Cho nên là vấn đề của duyên chứ không phải là nghiệp báo của chính mình, hoàn toàn là duyên phận.

Hỏi: Câu hỏi thứ năm, Sơn Tây có một ngôi chùa, trong chùa có một vị cư sĩ học Phật, nhưng ông ấy vừa nghe liền bắt đầu công kích pháp sư, hơn nữa còn rất kích động. Chúng con để ông ấy tâm bình khí hòa lại, hỏi dựa vào điều gì mà công kích sư phụ, ông ấy nói tại sao sư phụ muốn hoằng dương bản hội tập của kinh Vô Lượng Thọ?

Đáp: Chuyện này không sao cả, sở thích mỗi người không giống nhau. Kinh Vô Lượng Thọ phổ độ chúng sanh, Thích-ca Mâu-ni Phật năm đó tại thế cũng từng tuyên giảng nhiều lần, phiên dịch sang tiếng Trung có 12 bản không giống nhau. Nhưng bởi vì thời gian lâu dài, vào thời xưa sách đều là bản chép tay, chúng ta biết đến in ấn là từ thời nhà Tống về sau mới có, trước thời nhà Tống là chép tay, cho nên rất dễ thất truyền, số lượng quá ít. Hiện tại còn lưu lại, chúng ta tìm trong Đại tạng kinh có năm bản dịch gốc, nói cách khác, bảy bản còn lại đã thất truyền. Nếu bạn xem thử năm bản dịch gốc này, sự khác nhau trong đó rất lớn, khác nhau lớn nhất, rõ ràng nhất đó là nguyện. Bạn xem có quyển là 48 nguyện, hiện tại chúng ta đều nói 48 nguyện, nhưng có bản là 24 nguyện, có bản là 36 nguyện. Cho nên người xưa thấy tình huống như vậy thì có thể đoán được là Thích-ca Mâu-ni Phật tuyên giảng nhiều lần, không phải là một lần. Không giống như kinh điển khác, cả đời chỉ giảng qua một lần, bộ kinh này giảng qua rất nhiều lần, phiên dịch thành văn tự Trung Quốc, trong 12 bản này thì bản nào cũng đều được.

Thậm chí là có rất nhiều rất nhiều người niệm Phật vãng sanh, chỉ niệm một câu A-di-đà Phật, bởi vì họ không biết chữ, họ không biết đọc kinh, họ không biết xem kinh, chỉ một câu A-di-đà Phật này mà họ có thể vãng sanh. Nổi bật nhất, ở Hồng Kông các bạn đều rất rõ ràng, trước đây lão pháp sư Đàm Hư thường giới thiệu, một người đồ đệ làm thợ vá nôi của lão hòa thượng Đệ Nhàn. Ông ấy không biết chữ, sau khi xuất gia, lão hòa thượng Đệ Nhàn chỉ dạy ông một câu Nam-mô A-di-

đà Phật, lão hòa thượng nói ông niệm đi, niệm rồi tương lai chắc chắn có lợi ích. Ông ấy thành thật cả ngày từ sáng đến tối chỉ niệm một câu A-di-đà Phật, niệm được ba năm, bạn xem ông ấy đứng mà vãng sanh, không bị bệnh, đứng mà rời đi, [chỉ chuyên niệm] một câu A-di-đà Phật! Vậy thì bạn nghĩ thử xem, bản kinh nào mà không khuyên bạn niệm A-di-đà Phật? Đều là giống nhau!

Bản hội tập có cần thiết không? Cần thiết, không cần thiết thì ai làm chuyện này? Bản hội tập là thu thập các bản dịch lại, bởi vì nếu bạn muốn đọc, hiện tại là đều phải đọc năm bản dịch. Năm bản dịch thì phân lượng quá nhiều, cũng không dễ dàng đọc, hội tập năm bản này thành một bản, không phải rất tốt sao? Cho nên bản hội tập sớm nhất là của cư sĩ Vương Long Thư thời Tống. Nếu bạn nói bản hội tập của cư sĩ Vương Long Thư có sai lầm, cư sĩ Long Thư đứng mà vãng sanh đấy, bạn xem Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, Vãng Sanh Truyện đều có ông ấy, ông ấy niệm Phật đứng mà vãng sanh, nếu ông ấy làm chuyện sai, phá hoại Phật pháp thì ông ấy sẽ không vãng sanh, người ta đứng mà vãng sanh.

Lần thứ hai làm bản hội tập là những năm cuối thời Thanh, vào những năm Hàm Phong, cũng tức là thời của thái hậu Từ Hy, cư sĩ Ngụy Mặc Thâm lần thứ hai làm bản hội tập; cư sĩ Hạ Liên Cư là lần thứ ba, lần thứ ba vào những năm Dân Quốc. Bản hội tập sau này làm tốt hơn bản hội tập trước đó, trước đó có thiếu sót gì thì phía sau toàn bộ đều được bổ sung. Cho nên bạn đọc bản này của họ tương đương với đọc toàn bộ năm bản dịch gốc, bạn nói xem chuyện này tốt biết bao, thuận tiện biết bao! Cho nên sở thích của mỗi người, bạn không thích quyển này thì bạn cũng không cần công kích người khác, công kích người khác là sai lầm, nếu bạn công kích tôi hoàng dương bản hội tập là sai lầm, vậy thì bạn nên công kích Hạ Liên Cư, là ông ấy hội tập, tại sao ông ấy hội tập? Bạn phải đi công kích ông ấy, sao bạn lại gây phiền phức cho tôi?

Huống chi bản hội tập này của tôi là thầy truyền cho tôi, chúng tôi làm đệ tử cả đời y giáo phụng hành, thầy giao chuyện này cho tôi. Thầy từng giảng qua bản hội tập một lần ở Đài Loan, lời tựa của bản hội tập rất dài, lời tựa là cụ Mai Quang Hy viết, cụ Mai Quang Hy là thầy của thầy Lý, cho nên chúng tôi là có pháp mạch tương truyền. Hạ Liên Cư là thầy của thầy chúng tôi, chúng tôi gọi là tổ sư, chúng tôi có thầy truyền trò nối. Bộ sách đó lại tốt như vậy, nếu như không truyền lại, phận làm đệ tử chúng tôi nói thế nào cũng không được. Họ không liên quan tới chuyện này, họ có thể phê bình, chúng tôi thì không được, nếu chúng tôi không làm chuyện

này, vậy thì cũng giống bộ dáng của họ, ngay lập tức họ chụp cái nón này cho tôi đội, tôi sẽ không chịu được. Là cái nón nào? Nghịch sư phản đạo, vậy thì không được rồi! Cho nên cho dù họ mắng như thế nào, chúng tôi vẫn luôn tôn sư trọng đạo. Tôn sư trọng đạo, không làm chuyện nghịch sư phản đạo, cho nên lập trường của mỗi người không giống nhau.

Phật pháp là viên dung, không chỉ Phật pháp, phương pháp học tập khác của bất kỳ tông phái nào đều không được hủy báng. Tôn giáo khác cũng không được hủy báng. Tại sao vậy? Bạn nhất định phải hiểu được, Phật Bồ-tát phổ độ chúng sanh là tùy thuận theo căn tánh của chúng sanh, nên dùng thân gì để độ thì hiện thân đó, nên dùng pháp gì để độ thì các ngài giảng pháp đó, Phật không có hình tướng nhất định, cũng không có pháp cố định để nói. Phương pháp này thích hợp người này, giống như họ bị bệnh này, phương thuốc bác sĩ kê cho họ, họ uống vào liền khỏi, đối với họ có lợi ích, được cứu sống. Bạn đâu thể nào nói, “bác sĩ, sao ông lại có thể kê đơn này cho ông ấy uống? Đơn thuốc này của ông nên kê cho người kia uống”. Kê cho người này có thể cứu sống họ, kê cho người kia có thể giết chết họ, mỗi người không giống nhau, làm sao có thể nói như vậy được? Cho nên người nói những lời này đều là tâm lượng nhỏ hẹp, hơn nữa kiến thức không rộng. May là chuyện này hiện tại chính phủ Trung Quốc đã giải quyết rồi, tôi thấy Cục tôn giáo quốc gia đã xuất bản một bộ Tịnh Độ Ngũ Kinh, kinh Vô Lượng Thọ là dùng bản hội tập, đây là quốc gia đã thừa nhận. Hiện tại họ phải đi mắng cục trưởng Diệp, không thể mắng tôi, mắng quốc gia, tại sao quốc gia lại đề xướng quyền kinh này?

Hỏi: Câu hỏi cuối cùng, người hỏi nói nguyện lực của Địa Tạng Bồ-tát làm thế nào để trở thành hiện thực trong mắt chúng sanh?

Đáp: Thực tình mà nói nguyện lực của Địa Tạng Bồ-tát là niệm niệm đều ở thế gian chúng ta, vấn đề là mọi người chúng ta lơ là sơ ý, không nhận thức, không thể tiếp nhận. Quan hệ của Địa Tạng Bồ-tát với chúng ta quá lớn, hiểu đạo! Bạn xem câu đầu tiên “hiếu dưỡng cha mẹ” trong tịnh nghiệp tam phước, đó chính là kinh Địa Tạng, làm sao mà không ở trước mặt chúng ta được? Ở trước mặt đó chứ! Là bản thân chúng ta không chú ý tới, phiền não tập khí quá nặng, mê mất tự tánh của chính mình. Hiếu đạo là điểm quan trọng nhất trong tánh đức, nếu con người bất hiếu cha mẹ thì chuyện ác nào cũng đều có thể làm ra. Cho nên, giáo dục 5.000 năm của Trung Quốc là dạy điều gì? Dạy “hiếu đễ”. Trong lịch sử ghi chép, hiếu đễ là bắt đầu dạy

từ khi nào? Nghiêu Thuấn. Vào thời vua Nghiêu vua Thuấn đã thiết lập quan viên chuyên môn quản giáo dục, tên gọi là Tiết, chỉ một chữ này, “nên để ông Tiết làm quan Tư Đồ”, Tư Đồ hình như là chuyên quản giáo dục, thiết lập ra chức quan này. Dạy điều gì? Dạy luân lý, dạy đạo đức.

Câu đầu tiên trong luân lý là “cha con có tình thân”, cho nên gốc rễ dạy học của Trung Quốc chính là câu “cha con có tình thân” này, thân là thân ái. Từ đâu mà thấy? Từ đứa trẻ ba, bốn tháng tuổi, lúc này là rõ rệt nhất. Đứa trẻ ba bốn tháng tuổi, bạn xem chúng yêu cha mẹ của chúng, cha mẹ yêu chúng, không có bất kỳ điều kiện gì, cũng không có bất kỳ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước gì, tình yêu đó là từ trong tâm phát ra, đó là tánh đức. Chức năng của giáo dục là làm thế nào để vĩnh viễn duy trì sự thân ái này, cả đời không biến chất, đây là chức năng của giáo dục. Chức năng thứ hai là muốn phát dương quang đại sự thân ái này, bạn thương yêu gia tộc của mình, thương yêu gia đình mình, thương yêu người thân bạn bè của mình, thương yêu hàng xóm láng giềng của mình, thương yêu đất nước, thương yêu nhân dân, thương yêu thế giới, thương yêu chúng sanh, đây là sự phát dương quang đại của giáo dục. Cho nên giáo dục Trung Quốc về cơ bản mà nói, 5.000 năm nay là giáo dục hòa bình, giáo dục thương yêu.

Các bạn hiểu được đạo lý này, bạn lại xem lịch sử Trung Quốc, mấy ngàn năm lịch sử, Trung Quốc chưa từng xâm lược bất kỳ đất nước nào, trong lịch sử không tìm thấy. Triều đình nhà Nguyên không phải là người Trung Quốc, đó là người Mông Cổ, phải hiểu rõ chuyện này, thời người Hán nắm giữ chính quyền chưa từng có, người Mông Cổ từng xâm lược người khác, người Hán chưa từng. Tại sao chưa từng? Từ nhỏ đã được tiếp nhận giáo dục thương yêu. Bạn xem trong Đệ Tử Quy có câu “Phàm là người - đều yêu thương – trời cùng che – đất cùng chở”, cho nên đây là giáo dục thương yêu người khác, không được hại người.

Năm nay là tròn 600 năm Trịnh Hòa thám hiểm Tây Dương, phía Nam Dương rất coi trọng chuyện này, đặc biệt là Indonesia, họ muốn tổ chức buổi lễ lớn long trọng. Trịnh Hòa là người Trung Quốc, Trịnh Hòa thám hiểm Tây Dương là mang theo hạm đội, thực sự là vũ lực rất mạnh, nhưng tới Tây Dương không hề xâm phạm lãnh thổ của người khác, không biến lãnh thổ của người khác thành thuộc địa, không có. Hơn nữa đều là giúp đỡ họ, bảy lần tới Nam Dương, đều không có ý nghĩ chiếm làm thuộc địa như bình thường, không hề có, cũng chưa từng xâm phạm đất nước của người khác. Cho nên, miếu Trịnh Hòa ở Nam Dương rất nhiều, tôi đều từng tới

qua, họ [xây miếu Trịnh Hòa đền] tưởng nhớ. Trịnh Hòa lại là tín đồ Hồi giáo, ông ấy theo đạo Islam, cho nên năm đó tôi rất hoài nghi, Hồi giáo ở Indonesia liệu có phải do Trịnh Hòa truyền qua đó không? Chuyện này đều rất có khả năng, 600 năm rồi, rất có khả năng là ông ấy truyền qua, truyền Hồi giáo qua đó. Ông ấy là tín đồ Hồi giáo, ông ấy là người Trung Quốc, cho nên chuyện này rất có ý nghĩa.

Hỏi: Tiếp theo là năm câu hỏi của đồng tu Hồng Kông chúng ta. Câu hỏi đầu tiên, người hỏi nói bố thí tài được tiền tài, quả báo hiện tiền bao nhiêu quyết định bởi tâm chân thành lúc bố thí là bao nhiêu. Nhưng có một số người luôn cảm thấy nên lưu lại một món tiền để lúc khẩn cấp dùng tới, hoặc chỉ chịu bố thí số tiền dư ra, xin hỏi quả báo bố thí tài hiện tiền nhanh hay chậm quyết định bởi điều gì?

Đáp: Nhân duyên trong này rất phức tạp, bạn cũng nhắc tới rồi, bạn có được bao nhiêu tài phú có liên quan đến bạn bố thí bao nhiêu, nhưng cũng liên quan đến tâm chân thành của bạn, đều có liên quan, cũng có liên quan đến thái độ bố thí của bạn. Ví dụ bạn bố thí rất miễn cưỡng, người khác khuyên bạn, cảm thấy ngại ngùng, giống như cắt thịt vậy, loại bố thí tài này tương lai có nhận được tài không? Có thể, nhưng bạn kiếm tiền rất vất vả; nếu lúc bạn bố thí tài rất thoải mái, rất hoan hỷ, bố thí như vậy thì bạn kiếm tiền rất tự tại, không nhọc lòng chút nào, cho dù làm ngành nghề gì thì tiền cũng vô ào ào. Tại sao vậy? Lúc bạn bố thí rất thoải mái. Có người kiếm tiền rất vất vả, chúng ta liền hiểu được, họ cũng được tiền tài, đã phát tài, [nhưng vì] trước đây lúc bố thí tài rất vất vả, cho nên hiện tại có được cũng rất vất vả.

Đối với cúng dường, tôi cũng thường lấy ví dụ cho mọi người, cúng dường tam bảo là phước báo rất lớn. Ví dụ bạn thỉnh pháp sư đi ăn cơm, bạn mời họ, họ cũng rất vất vả, tới nhà hàng nào đó ăn một bữa, chuyện này bạn cũng sẽ nhận được phước báo, nhưng nhận được cũng rất vất vả; nếu bạn làm cơm mang đến chùa để cúng dường pháp sư, vậy thì tài phú bạn có được rất vui vẻ, có được rất tự tại, không phải vất vả. Cho nên bạn nghĩ tới đạo lý này, bạn liền biết được bản thân nên làm như thế nào. Bố thí tài được tài phú, bố thí pháp được thông minh trí tuệ, bố thí vô úy được khỏe mạnh sống lâu, đạo lý tất nhiên.

Trong bố thí vô úy đơn giản nhất, cũng thù thắng nhất là ăn chay, không ăn thịt chúng sanh, tất cả chúng sanh không còn sợ hãi bạn nữa. Tại sao vậy? Bạn sẽ không làm hại tất cả chúng sanh, sau đó có thể nói chuyện với chúng sanh. Đây đều là thật, không phải giả, hiện tại có rất nhiều đồng tu của chúng ta làm được, giống

như muỗi, côn trùng, kiến sẽ không làm hại bạn. Mấy ngày trước cũng có một đồng tu Hồng Kông, nhưng gần đây ông ấy di dân đến Úc, xây một căn nhà ở bên đó. Ông ấy nói với tôi, có một lần gặp được rất nhiều rất nhiều kiến ở trong nhà, ông ấy thực sự không có cách nào, ông đành thương lượng với kiến, mời chúng mau chóng rời đi. Hai tiếng đồng hồ sau quay lại xem, không tìm thấy một con kiến nào, chúng sẽ tiếp nhận. Lúc muỗi, côn trùng nhiều, bạn giảng kinh thuyết pháp cho chúng thì chúng cũng sẽ lại nghe, sẽ không cắn bạn, sẽ không quấy nhiễu bạn, đều rất hợp tác, đều có linh tánh. Bạn không được làm hại chúng, nếu bạn làm hại chúng, chúng sẽ báo thù bạn, vậy thì rất phiền phức.

Cô giáo Dương Thục Phân của chúng ta, các bạn có rất nhiều người từng gặp cô ấy, lúc cô ấy mới học Phật hiểu được đạo lý này. Lúc muỗi đốt cô ấy, cô ấy thương lượng với chúng, cô ấy nói đừng đốt mặt của tôi, đốt vào mặt thì ngày mai người khác nhìn thấy sẽ rất khó coi, cô ấy nói có thể đốt cánh tay của tôi, cho nên muỗi không đốt mặt cô ấy. Cô ấy nói đốt tay của tôi vừa đau vừa ngứa rất khó chịu, tốt nhất là đốt không đau không ngứa, sau khi muỗi đốt quả nhiên không đau không ngứa. Rất dễ thương lượng, đều có thể làm được, chúng đích thực có linh tánh.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, bởi vì không thường tụng kinh Địa Tạng, nên cảm thấy chữ mới trong kinh khá nhiều, chi bằng mỗi ngày đọc tụng kinh Vô Lượng Thọ trôi chảy như vậy giúp tâm định. Xin hỏi tình huống như vậy nên tụng bộ kinh nào để siêu độ cho người đã mất? Hoặc là lúc người đã mất còn sống thường trì tụng bộ kinh nào, như kinh Kim Cang, vậy chúng con có nên chọn kinh Kim Cang để hồi hướng cho họ không?

Đáp: Chuyện này cũng không nhất định, nếu bạn biết người này lúc còn sống thích học kinh này, nhưng nói tóm lại một câu, phải khuyên họ niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, đây mới là lợi ích chân thật. Nếu không bạn tụng kinh niệm Phật hồi hướng cho họ, họ chỉ có thể giải quyết đau khổ tạm thời, không thể giải quyết vĩnh viễn, đây không phải là cách hay, cho nên nhất định phải khuyên nhủ họ mới được. Công đức của kinh Vô Lượng Thọ rất lớn, tất cả quý thân đều được lợi ích; kinh Địa Tạng tương đối phổ biến, rất nhiều quý thân chưa muốn rời khỏi lục đạo luân hồi, kinh Địa Tạng có sự giúp đỡ đối với họ. Bạn không thường tụng kinh Địa Tạng nên cảm thấy rất xa lạ, có thể tụng kinh Vô Lượng Thọ, đây là chuyện tốt.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, người hỏi nói bởi vì bệnh nhiều năm như vậy, thường xuyên vào bệnh viện, hiện tại lãnh tiền trợ cấp an sinh xã hội để sống qua ngày. Đây

là tiền của toàn bộ người Hồng Kông nộp thuế, liệu dùng rồi có quả báo “đời này chẳng liễu đạo, mang lông đội sừng trả” không?

Đáp: Bạn không cần nghĩ nhiều như vậy, đây là vọng tưởng, không cần nghĩ nhiều như vậy. Bạn ở nơi này, lúc trẻ tuổi cũng từng cống hiến cho xã hội, đến khi bạn lớn tuổi không còn sức kiếm sống nữa, lãnh tiền bảo hiểm của xã hội là chuyện đương nhiên, đây là chuyện chính phủ phải làm. Nếu bạn cầm số tiền này cố gắng niệm Phật, có thể thực sự vãng sanh thế giới Cực Lạc, vậy thì tất cả mọi người nộp thuế đều được phước báo. Nếu không vãng sanh được, vẫn là có nhân quả, nhân quả đó cũng không nghiêm trọng như bạn nghĩ.

Hỏi: Tại sao thời xưa tìm nhân tài trị quốc đều là tìm người hiếu thuận, rốt cuộc là người ở nhà hiếu thuận thì có chỗ nào có thể dùng được mà có thể trị quốc, bình thiên hạ?

Đáp: Đúng vậy, thời xưa tiêu chuẩn tuyển chọn nhân tài của đất nước, một là hiếu, hai là liêm, hai tiêu chuẩn này. Hiếu, ở nhà có thể hiếu thuận cha mẹ, nhất định có thể tận trung với đất nước, cho nên nói trung từ đâu mà có? Từ người con hiếu mà ra, trung thần nhất định là người con hiếu. Thứ hai là liêm, liêm là không tham ô, cho nên Trung Quốc từ xưa tới nay nói cử hiếu liêm, bầu cử, tuyển chọn nhân tài. Tuyển chọn nhân tài không giống như bầu cử thông thường ở thế gian hiện nay, không phải, đó là quan viên của chính phủ, quan viên thường đi dò la, đi tìm hiếu nơi nào có người con hiếu, nếu người này rất liêm khiết thì họ sẽ tuyển chọn ra, quốc gia bồi dưỡng người này. Bạn nói họ không có năng lực trị quốc, từ nhỏ đất nước bồi dưỡng họ, để họ trở thành nhân tài, trở thành cán bộ tương lai của đất nước. Cho nên, điều kiện cơ bản để tuyển chọn bán bộ chính là hai điều này, mà tuyển chọn nhất định là trẻ nhỏ, chưa trưởng thành, đưa chúng đi học, do đất nước bồi dưỡng chúng, là ý nghĩa này.

Hỏi: Câu hỏi thứ năm, tại sao nói, “một mình không vào miếu cổ, hai người không xem giếng xưa”?

Đáp: Đây là thường thức, miếu cổ không có người ở, sợ bên trong có kẻ trộm, thổ phi, kẻ cướp ở nơi đó, một mình bạn đi vào bị người ta giết hại thì không ai biết. Hai người tại sao không xem giếng xưa? Sợ có một người không cẩn thận rơi xuống giếng, người ta nói bạn mưu hại họ, bị nghi ngờ. Vì để tránh bị nghi ngờ, là ý nghĩa này, đây là thường thức.

Hỏi: Đây là câu hỏi của cư sĩ Hoàng ở Hồng Kông, ông ấy nói thừa sự phụ, xin hỏi thực phẩm hiện nay đều biến chất rồi, mang lại tổn hại rất lớn đối với loài người, chúng con liệu có thể tụng kinh hồi hướng cho người trồng trọt chăn nuôi hay là hồi hướng như thế nào?

Đáp: Bạn đây là tâm tốt, nguyện tốt, hiện tại thực phẩm đích thực là có hại, đặc biệt là thịt. Đầu năm nay lúc tôi tới Sơn Đông du lịch, tôi tới Thái Sơn, nơi này trước đây chưa từng tới qua, họ mời tôi tới Thái Sơn chơi. Ở gần đó nhìn thấy một trại chăn nuôi vịt, quy mô rất lớn, tôi đến xem. Nhìn thấy một đàn vịt con, vịt con đại khái lớn như thế này, đặt trên bàn tay tôi, rất lớn, lớn cỡ bàn tay. Nhân viên chăn nuôi nói với tôi, họ nói pháp sư, thầy xem con vịt này bao nhiêu ngày tuổi rồi? Tôi nói chắc là một tuần đến mười ngày. Theo suy nghĩ của tôi, [khoảng thời gian đó] chúng mới có thể lớn như vậy. Họ nói với tôi, ấp ngày hôm qua mới nở. Tôi sửng sốt, hôm qua mới nở mà sao giống như thổi bong bóng vậy, thổi một cái đã lớn như vậy! Lúc đó chúng tôi mới biết được, con vịt nuôi trưởng thành mang đi bán chỉ cần hai tuần, hoàn toàn nuôi bằng thức ăn hóa học, khiến cho chúng rất mập. Chỗ của họ cung cấp một phần ba vịt cho các tiệm vịt quay ở Bắc Kinh, vấn đề này rất nghiêm trọng.

Trước đây tôi nghe đồng tu Đài Loan nói với tôi, hiện tại Đài Loan nuôi heo, hình như đại khái khoảng bốn tháng thì heo đã rất lớn; trước đây phải nuôi một năm, hiện tại nuôi bốn tháng. Gà cũng đại khái chỉ cần ba tuần, nuôi gà ba bốn tuần, trước đây đại khái phải nuôi gần nửa năm, hiện tại chỉ ba bốn tuần. Hoàn toàn nuôi bằng thức ăn hóa học, đây chính là nguyên nhân bị ung thư. Trước đây thầy Lý nói với tôi, con người hiện nay đâu gọi là ăn cơm! Ba bữa uống thuốc độc. Không sai chút nào, ba bữa uống thuốc độc. Ăn chay, thực phẩm chay, rau củ hiện hay đều là thuốc hóa học, phân hóa học, bạn nhìn bề ngoài rất đẹp mắt, đều là có độc, rất phiền phức; ngay cả gạo, trong gạo đều có bột hoạt thạch thì gạo nhìn mới ngon, mới đẹp, bạn nói xem phiền phức biết bao; nước, hình như trong nước cũng có chất hóa học, ở trong nước máy. Cho nên là hằng ngày đều đang uống thuốc độc, vấn đề này rất nghiêm trọng.

Chúng tôi ở Úc, đất ở Úc rất rẻ, đất rộng người thưa, diện tích của Úc lớn bằng nước Mỹ, dân số chỉ có 20 triệu, người quá ít, cho nên đất không đáng giá. Ở Úc tôi sống ở vùng quê, đạo tràng của chúng tôi ở trong thành phố, chúng tôi ở vùng quê, khoảng cách không quá xa, 12km, lái xe 15 phút. Ở quê đất càng rẻ hơn, ở nơi đó tôi mua một mảnh đất, làm một cái sân, trong sân trồng rau. Sân này rộng bao

nhieu? Nói cho mọi người biết, 28 mẫu Anh, một mẫu Anh là bốn vạn thước, 28 mẫu Anh, so với mẫu của Trung Quốc thì đại khái tương đương 170 mẫu, đi một vòng quanh mảnh đất của tôi phải mất một tiếng đồng hồ, bạn đi tản bộ đi một vòng hết một tiếng đồng hồ. Hiện tại chúng tôi tự mình trồng rau, tự mình trồng không có phân hóa học, cũng không có thuốc trừ sâu. Rau hiện tại trồng được có thể cung cấp cho 300 người ăn, gạo trắng của chúng tôi mỗi ngày ăn cơm khoảng bảy mươi, tám mươi người. Cho nên số rau còn lại tặng cho hàng xóm, tặng cho viện dưỡng lão, viện cô nhi, tặng cho họ, còn có khi một số tín đồ tới đều sẽ mang rau về. Vậy là an toàn nhất, an toàn nhất là tự mình trồng rau, nhưng mà ở Hồng Kông tác đất tác vàng, nơi này đất quá đắt, cho nên người sống ở Hồng Kông tôi đều gọi là “quý nhân”, quý nhân sống ở đất báu. Vào thời đại này không thể không coi trọng hoàn cảnh sống, phải rất cẩn thận, rất thận trọng.

Tôi tới nơi này cũng rất hiếm có, rất nhiều đồng tu trong nước đại khái mỗi tuần đều tặng chút rau dại, rau do họ tự mình trồng mang tặng cho tôi, rất hiếm có. Cho nên phải đặc biệt chú trọng [chế độ] ăn uống sinh hoạt. Người học Phật, tôi thường nói, tâm thanh tịnh và tâm từ bi có thể hóa giải những chất độc gây bệnh này, tâm thanh tịnh thì không bị ô nhiễm, tâm từ bi có thể giải độc. Cho nên thanh tịnh, từ bi thì thường khi tiếp nhận thì sự tổn hại của bạn sẽ giảm bớt rất nhiều.

Hỏi: Đây câu hỏi của đồng tu Dương ở Đông Bắc. Ông ấy nói, xin hỏi nếu như trợ niệm cho người sắp lâm chung, hút thuốc, uống rượu, ăn thịt liệu có thể dẫn chúng niệm Phật, liệu có thể khai thị cho người đã mất?

Đáp: Tốt nhất là vào ngày trợ niệm bạn ăn chay một ngày, biểu thị sự chân thành cung kính của bạn đối với họ, vậy thì công đức đó càng lớn; hoặc là sau khi bạn trợ niệm xong trở về mới ăn cũng được. Không nên [làm vậy] ở nơi trợ niệm, thời gian trợ niệm đi hút thuốc, uống rượu, ăn thịt, như vậy không tốt, như vậy là không cung kính đối với người đã mất.

Hỏi: Đây là đồng tu ở Sơn Đông, ông ấy đưa ra một câu hỏi, ông ấy nói có quyển sách nói, muốn vãng sanh, uống thuốc độc niệm Phật cũng có thể vãng sanh, đây là thật sao?

Đáp: Chuyện này đồng tu học Phật phải biết, học Phật quan trọng nhất là, trước khi Thích-ca Mâu-ni Phật diệt độ dạy những đệ tử đời sau chúng ta tứ y pháp. Điều đầu tiên là “y pháp bất y nhân”. Những lời họ nói, trong kinh Phật có hay không? Nếu như trong kinh điển không có thì không được tin tưởng. Quyển sách nào

đó nói, không được, người nào đó nói, không được, phải là Phật nói mới tính. Lời Bồ-tát, La-hán nói tương ưng với kinh Phật [thì được], nếu không tương ưng thì chúng ta có thể không tiếp nhận, cho nên nhất định phải dựa vào kinh điển làm căn cứ, y pháp bất y nhân. Trong kinh điển không có cách nói này, vậy thì tuyệt đối không được. Nếu như được thì xong rồi! Trên thế gian hiện nay mỗi ngày có bao nhiêu người tự sát! Tự sát niệm Phật có thể vãng sanh không? Không thể, phải hiểu đạo lý này, không được. Tịnh độ quan trọng nhất là ba kinh, kinh Di-đà, kinh Vô Lượng Thọ, kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, đâu có cách nói này? Đây là kinh điển căn bản của Tịnh độ chúng ta, ba kinh căn bản để căn cứ theo.

Hỏi: Đây là câu hỏi của đồng tu Phan ở Quảng Châu, cư sĩ tại gia phát tâm trì ngọ, nếu ở trước Phật Bồ-tát tự thọ thì có giới thể không?

Đáp: Có, quan trọng nhất là chân thành, không có tâm chân thành thì bạn không đạt được giới thể. Hơn nữa thực tình mà nói, lời này là đại sư Ngẫu Ích nói, đại sư Ngẫu Ích là người cuối thời nhà Minh, cuối thời Minh đầu thời Thanh, cách chúng ta hiện nay khoảng gần 500 năm. Ngài là tổ sư đời thứ chín của Tịnh độ tông chúng ta, năm đó cũng là đối với luật học (giới luật) rất có nghiên cứu. Ngài nói với chúng ta, Trung Quốc từ thời Nam Tống về sau không có tỳ-kheo, tỳ-kheo thực sự đều không có nữa, hữu danh vô thực. Cho nên thọ giới đều không thực sự đắc giới, đều là thọ hình thức, bởi vì bạn không có người truyền giới. Nhưng ngài ấy nói ra, duy nhất có một phương pháp có thể đắc giới, đó chính là tu kinh Chiêm Sát Thiện Ác Nghiệp Báo, dùng phương pháp chiêm sát tự mình tu có thể đắc giới, không phải là chuyện dễ dàng.

Thời cận đại, đại sư Hoàng Nhất đối với giới luật rất có nghiên cứu, ngài ấy vẫn khuyên chúng ta thọ giới, ngài nói thọ giới, bạn nhất định phải hiểu được là giả, không phải là thật. Giả thì tại sao vẫn thọ? Tránh để người khác đàm tiếu, tránh bị nghi ngờ, sau khi thọ giới thì học giới. Đại sư Chương Gia nói với tôi, cậu làm được một điều trong giới luật thì điều này cậu thực sự thọ rồi, nếu cậu chưa làm được thì không có, đó là giả. Cho nên lúc còn trẻ thầy dạy tôi là phải học, thực sự làm được cả đời sẽ không hủy phạm, bạn đã đắc được điều giới luật này rồi; nếu bạn thọ giới, chưa làm được, bạn hoàn toàn chưa đắc được. Hiện nay không chỉ những người thọ giới chúng ta, bản thân người truyền giới cũng làm không được thì bạn làm sao đắc giới? Cho nên điều này vô cùng quan trọng. Bạn niệm Phật niệm tới công phu thành

phiến thì bạn sẽ có giới thể, công phu chưa thành phiến thì không có giới thể. Nhất định phải bắt đầu làm từ Đệ Tử Quy, từ Thập Thiện Nghiệp.

Hỏi: Câu hỏi của vị đồng tu này tương tự với câu hỏi trước đó, niệm Phật, lạy Phật cảm thấy khí không thuận, nên làm thế nào?

Đáp: Có hai phương pháp, một là đi khám bác sĩ, kiểm tra sức khỏe; thứ hai là cầu tam bảo gia trì, thành tâm thành ý cầu Phật gia trì thì có thể cải thiện.

Hỏi: Vị này là đồng tu ở Trùng Khánh, ông ấy hỏi ở nhà có thể bật đĩa VCD Tam Thời Hệ Niệm hồi hướng cho chúng sanh mười pháp giới và người thân đã mất được không?

Đáp: Có thể, tốt nhất là bạn có thể cùng làm theo video thì công đức này càng lớn; nếu chỉ bật video nhưng bản thân không làm theo thì cũng có lợi ích, nhưng sức mạnh tương đối nhỏ, làm theo thì vô cùng tốt.

Hỏi: Sau khi mua tòa nhà mới, trong công việc, sự nghiệp đều không thuận lợi, bị quấy nhiễu, có thể làm Tam Thời Hệ Niệm không?

Đáp: Có thể, Tam Thời Hệ Niệm thật ra mà nói, âm dương đều được lợi. Không chỉ quý thân có được lợi ích, mà bản thân mình cũng được lợi ích, thường thì lợi ích mình đạt được nhiều hơn lợi ích quý thân đạt được, phải hiểu đạo lý này. Nhưng làm Tam Thời Hệ Niệm, tốt nhất trước tiên nên nghe vài lần băng ghi âm hoặc băng ghi hình giảng giải Tam Thời Hệ Niệm. Bạn có thể hiểu được ý nghĩa của kinh văn khai thị trong Tam Thời Hệ Niệm, lúc bạn làm có thể tùy văn nhập quán, lợi ích này sẽ lớn; nếu bạn không hiểu, chỉ biết niệm theo thì hiệu quả vẫn nhỏ.

Hỏi: Vị này là đồng tu trên mạng ở Thượng Hải, ông ấy có một câu hỏi. Hết thấy chúng sanh vốn đã thành Phật, hiện tại biến thành phàm phu; vãng sanh bất thoái thành Phật, liệu có bởi vì vọng tưởng phân biệt chấp trước mà lại biến thành phàm phu không?

Đáp: Câu hỏi này hỏi rất hay, đáng để tán thán. Thực ra sớm đã có người từng hỏi, không phải là hỏi tôi, là hỏi bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật. Là người nào hỏi? Là tôn giả Phú-lâu-na hỏi, câu hỏi giống bạn, trong kinh Lăng-nghiêm, đoạn hỏi đáp này trong cuốn thứ tư của kinh Lăng-nghiêm. Nếu bạn muốn biết Thích-ca Mâu-ni Phật trả lời thế nào, bạn đi đọc kinh Lăng-nghiêm, nếu đọc không hiểu kinh Lăng-nghiêm thì bạn xem Giảng Nghĩa của pháp sư Viên Anh thì bạn sẽ hiểu. Chú giải của

các vị đại đức xưa tương đối sâu, pháp sư Viên Anh là người cận đại chúng ta, Giảng Nghĩa của pháp sư Viên Anh rất hay.

Sanh tới thế giới Tây Phương Cực Lạc sẽ không thoái chuyển, bạn xem điều thù thắng nhất của thế giới Tây Phương gọi là viên chứng tam bất thoái, ba loại bất thoái. Loại thứ nhất, tuyệt đối sẽ không thoái chuyển làm phàm phu; loại thứ hai, tuyệt đối sẽ không thoái chuyển làm Tiểu thừa; loại thứ ba, tuyệt đối sẽ không thoái mất tâm Bồ-đề, niệם bất thoái. Sanh tới thế giới Tây Phương Cực Lạc, cho dù là vãng sanh hạ hạ phẩm cõi Phạm Thánh Đồng Cư cũng là viên chứng tam bất thoái. Đây là chỗ thù thắng không gì sánh bằng của Tây Phương Tịnh Độ, nhất định phải biết. Không được hoài nghi, hoài nghi đối với niệם Phật vãng sanh sẽ sanh ra chướng ngại.

Hỏi: Đây là câu hỏi của đồng tu Singapore, ông ấy có hai câu hỏi. Thứ nhất, đệ tử làm bác sĩ gần 10 năm, sau khi học Phật sâu sắc cảm nhận được chữa thân không bằng chữa tâm, cho nên rất muốn buông xuống nghề y, chuyên môn làm công việc giáo dục Phật học. Nếu bỏ mặc những người bệnh nhiều năm nay như vậy liệu có phải là hành vi không từ bi không? Xin sư phụ chỉ giáo nên cân nhắc như thế nào.

Đáp: Tôi vẫn là khuyên bạn cố gắng làm bác sĩ, làm bác sĩ hành Bồ-tát đạo, tốt! Đồng thời có thể chữa bệnh, chữa tâm cho người bệnh, bạn có thể giảng Phật pháp cho người bệnh, lúc bị bệnh họ nghe lời bác sĩ, rất dễ dàng độ họ, là cơ hội tốt, không nên bỏ qua, là chuyện tốt. Tôi quen biết mấy vị bác sĩ đều học Phật, hơn nữa lúc trị bệnh độ không ít người, bệnh viện của họ là đạo tràng, lúc họ chữa bệnh cho người [thì họ] là pháp sư, họ giảng kinh thuyết pháp. Hơn nữa chúng tôi có rất nhiều tài liệu, họ đều giới thiệu sách Phật, đĩa CD [cho người bệnh], đây là làm bác sĩ. Còn có một nghề nữa là đoán mệnh xem tướng, lúc đoán mệnh cho người khác đều giảng Phật pháp cho họ, đều khuyên họ đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức, đây là chuyện tốt, tôi thấy qua rất nhiều. Phật pháp nhất định phải càng thâm nhập thì bạn giảng mới thấu triệt, hơn nữa bản thân bạn nghiêm túc tu hành, làm tấm gương cho người bệnh thì họ sẽ có lòng tin, cho nên đây là chuyện tốt.

Hỏi: Thứ hai, đệ tử sâu sắc cảm nhận được “không trừ bỏ tâm dâm dục thì chẳng thể ra khỏi trần lao”, nhưng cha mẹ vô cùng hi vọng con cái có thể thành gia lập nghiệp. Trăm hạnh hiếu đứng đầu, nếu kiên trì không nghe theo, cha mẹ ưu lo phiền não liệu có phải là đại bất hiếu?

Đáp: Chuyện này cũng chưa chắc, bạn phải có trí tuệ, phải phương tiện thiện xảo khuyên nhủ cha mẹ bạn, phải giảng rõ ràng, giảng thấu triệt chân tướng vũ trụ nhân sinh. Quan hệ cha con, anh em trên thế gian, trong kinh Phật giảng rất rõ ràng, quan hệ là bốn loại duyên phận: báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ, không phải bốn loại quan hệ này thì sẽ không trở thành người một nhà, gọi là “không phải oan gia không gặp mặt”. Cho nên xã hội hiện nay, các bạn xem Trung Quốc hay nước ngoài đều vậy, con cái bất hiếu, anh em bất hòa, là nguyên nhân gì? [Khổ của] chán ghét mà phải gặp nhau. Bạn tỉ mỉ quan sát, nghiệp nhân này rất rõ ràng, rất rõ rệt, chúng ta làm người trên thế gian này, chúng ta qua lại với người khác liệu có phải là thường ban ân huệ không? Nếu tôi không bố thí ân huệ thì đâu ra có con hiền cháu hiếu? Tôi đối với người khác đều có tâm dè chừng, có ý định không tốt với người khác, muốn chiếm tiện nghi của người khác, được thôi, vậy thì con cái của bạn đều là oán thân trái chủ, đều là tới báo oán, đều là tới đòi nợ.

Đọc nhiều Phật pháp thì bạn sẽ hiểu được, xã hội hiện nay tại sao lại thành ra như vậy, nó có đạo lý trong đó. Không giống trước đây, người trước đây đích thực là luôn có thể xả mình vì người, luôn niệm niệm suy nghĩ cho người khác, giúp đỡ người khác, cho nên con cháu của họ hiền ngoan hiếu thảo. Tại sao vậy? Người khác nhận ân huệ của họ, lại đầu thai tới nhà của họ, tới báo ân, tới trả nợ, kiếm tiền cúng dường cha mẹ, tới trả nợ. Hiện tại không phải, hiện tại là tới báo oán, tới đòi nợ, bạn nói xem đáng sợ biết bao! Tới đòi nợ mà đưa cho chúng ít, đưa cho chúng ít thì chúng muốn giết bạn. Bạn xem năm ngoái, có đồng tu nói với tôi, bên Tứ Xuyên có xảy ra một vụ án, hình như là một bé gái 13 tuổi giết chết ba mẹ. Dùng thuốc độc, bé gái nấu cơm, rồi bỏ độc trong cơm, trước tiên hại chết người cha, qua khoảng một tuần sau lại bỏ độc hại chết người mẹ. Sau đó vụ án này, bởi vì bé gái là hộ nghèo, trong nhà rất nghèo, cho nên cũng không ai chú ý, chôn cất qua loa.

Sau khi chôn cất thì dì của bé tới thăm, rất đáng thương, dì tới thăm mộ. Nhìn thấy một chén cơm mà bé gái cúng, sau khi cúng xong bé gái này liền đổ cơm ở bên cạnh, không có chút tâm cung kính nào, người dì cảm thấy rất nghi ngờ, bà liền báo cho cục cảnh sát tới điều tra. Sau khi điều tra thì cả hai người đều bị trúng độc, liền hỏi bé gái này, bé gái nói ra đều là do em ấy làm. Hỏi em ấy tại sao lại làm chuyện này? Em ấy muốn mua điện thoại di động, cha mẹ em ấy có bảo hiểm, em ấy có thể lãnh tiền bảo hiểm đi mua điện thoại di động, tiền bảo hiểm của cha mẹ, hai người cộng lại là hơn mười ngàn tệ. Mới mười ba tuổi, báo oán, đòi nợ!

Những chuyện giống vậy, Trung Quốc rất nhiều, nước ngoài cũng không ít. Tháng sáu tôi tới Paris, đồng tu bên đó nói với tôi, vào hai tuần trước, có một đứa trẻ 14 tuổi ở Paris giết chết cha mình. Tôi tới London, bên đó nói với tôi có một người em trai giết chết anh trai, trên thế giới này ngày nào cũng có. Chuyện như vậy trước đây rất ít nghe thấy, hiện tại gần như cách một hai ngày nhất định sẽ có chuyện như vậy [xảy ra]. Lúc đó tôi nói với các đồng tu, tôi nói thế giới này phiền phức lớn rồi! Mười năm sau, mỗi ngày bạn sẽ phát hiện ra có mấy chuyện [giống vậy]; hai mươi năm sau, mỗi ngày có khả năng có một hai trăm chuyện như vậy. Giữa người với người gặp nhau không có ân tình, đều là oán hận, đều là bất bình, xã hội này chẳng phải xong rồi! Thế giới này không thể ở được.

Cho nên người phương Tây nói ngày tận thế, tôi nói ngày tận thế không phải là trái đất hủy diệt, cũng không phải là chiến tranh hạt nhân, [mà là] tư tưởng của con người thay đổi rồi, không có đạo đức, không có nhân nghĩa, không có tình nghĩa, khởi tâm động niệm đều là oán trời trách người, đây gọi là ngày tận thế. Bạn nói xem thứ này đáng sợ biết bao! Ai sẽ giết hại bạn? Không chừng là trong nhà của bạn, chính là người bên cạnh bạn, bạn nói xem như vậy xong rồi! Hiện nay khắp nơi nói đề phòng phần tử khủng bố, hiện tại phần tử khủng bố chính là con của bạn, là cháu của bạn thì bạn làm thế nào? Bạn làm sao mà đề phòng? Đây mới gọi là ngày tận thế. Cho nên hiện nay trên toàn thế giới, giáo dục luân lý đạo đức vô cùng vô cùng cấp thiết, nếu không tích cực đề xướng, tôi nói nếu qua 5 năm sau mới đề xướng, thần tiên đều cứu không được, không có cách nào. Điều này khiến chúng tôi làm tích cực như vậy, quan trọng hơn bất kỳ điều gì.

Hiện tại trong tay các bạn đều có một bản tài liệu, bản tài liệu này chính là điều mà chúng tôi nghĩ tới để cứu vớt xã hội này, ngoài điều này ra, không còn cách thứ hai. Tài liệu này vào tháng sáu tôi giới thiệu cho tổng thống Bush, tôi gặp ông ấy, nhắc tới thanh thiếu niên nước Mỹ phạm tội vô cùng nghiêm trọng, nghe thấy thật là đáng sợ. Nước Mỹ có một giáo viên tiểu học tên là Ron Clark, chương sau cùng ở phần sau là của cậu ấy, 55 điều, cậu ấy dùng cái này để dạy các bạn nhỏ ở trường học, dạy rất có hiệu quả, tổng thống triệu kiến ba lần, có thể thấy nước Mỹ rất coi trọng vấn đề này. Tôi nói với cậu ấy, tôi nói Trung Quốc có Đệ Tử Quy, trong Phật pháp có Thập Thiện Nghiệp Đạo, nội dung phong phú hơn 55 điều này nhiều. Tôi giới thiệu cho cậu ấy, đưa cho cậu ấy tham khảo, hi vọng thực sự nghiêm túc cố gắng làm, không làm chuyện này thì thế giới này thực sự tràn đầy nguy cơ.

Hiện tại mỗi đất nước trên toàn thế giới này đều đang làm chiến dịch chống khủng bố, làm thế nào để chống lại phần tử khủng bố, đây là chuyện rất phiền phức. Tôi ở nước Mỹ có người hỏi tôi, tới ngày nào thì xã hội của chúng ta mới khôi phục lại an định? Tôi liền nghĩ tới e rằng 300 năm cũng không cách nào làm được. Khó mà đề phòng cho được, bạn làm sao đề phòng đây? Nơi đó là căn cứ địa của phần tử khủng bố, bạn hủy diệt nó, hủy diệt rồi thì họ đầu thai tới nhà bạn, bạn làm thế nào? Bạn làm sao mà đề phòng? Trong lịch sử Trung Quốc có ghi chép, Phương Hiếu Nho, chính là con rấn mà ông cố nội của ông đã giết đầu thai tới báo thù. Thái hậu Từ Hy là đời sau của Diệp Hách Na Lạp Thị, sau khi dân tộc Diệp Hách Na Lạp Thị bị nhà Thanh tiêu diệt, tù trưởng của họ thề với trời, tộc ta chỉ còn lại một người phụ nữ cũng phải báo thù. Cho nên nhà Thanh sau cùng bị hủy trong tay bà ấy, lời thề của tù trưởng đã thành hiện thực. Oán chỉ có thể hóa giải, không thể đối lập, không thể báo thù, bạn báo thù tới, họ báo thù lại, oan oan tương báo bao giờ mới dứt, đây không phải là phương pháp giải quyết. Phương pháp giải quyết là phải hóa giải, đó mới là phương pháp hay thực sự.

Hóa giải, tôi tham gia năm lần hội nghị hòa bình của Liên Hợp Quốc, Liên Hợp Quốc mở hội nghị hòa bình thế giới không biết bao nhiêu lần, từ năm 70 đến nay, 35 năm rồi, thế giới càng ngày càng loạn. Tôi quen biết rất nhiều học giả chuyên gia tham gia hội nghị, đối với điều này không có lòng tin, đều đánh mất lòng tin rồi, thực sự gọi là “bàn mà không quyết, quyết mà không làm”. Không ai làm theo, có chính phủ nào nghe lời bạn không? Nhưng Liên Hợp Quốc về vấn đề này, bạn xem dùng nhân lực, tài lực, vật lực, mỗi năm đầu tư không ít, không đạt được hiệu quả. Cho nên tôi nói với Unesco, mở hội nghị không bằng mở lớp. Lần này tôi tới Paris, mở khóa học ba ngày Đệ Tử Quy, một ngày 5 tiếng đồng hồ, ba ngày là 15 tiếng đồng hồ, giảng Đệ Tử Quy. Người tới nghe có hơn 600 người, hoan hỷ! Thực sự được thọ dụng. Liên Hợp Quốc cũng có quan chức tới tham gia, tôi nói bạn xem thử, tốt hơn mở hội nghị, có hiệu quả hơn hội nghị. Cho nên lúc tôi thúc đẩy công việc này, tôi vẫn hi vọng lớp của chúng ta tới Mỹ giảng vài lần. Tôi cũng tìm được vị giáo viên này, chúng ta có thể giao lưu, hợp tác cùng làm, bởi vì cậu ấy đối với chuyện này rất nhiệt tình, đây là thực sự giải quyết vấn đề.

Hai câu này trong kinh Lăng-nghiêm nói vô cùng đúng đắn, “không trừ bỏ tâm dâm dục thì chẳng thể ra khỏi trần lao”, trần này là nói lục đạo luân hồi. Bạn vẫn còn ý niệm này, đây là gốc của lục đạo luân hồi, nhất định phải trừ bỏ ý niệm này thì bạn

mới có thể siêu việt lục đạo, câu này rất có đạo lý. Bạn phải nói rõ ràng với cha mẹ, cha mẹ còn hi vọng con vào lục đạo luân hồi không? Lục đạo luân hồi tình hình ngày càng xấu đi, không phải là chuyển lên trên mà chuyển xuống dưới. Bạn tỉ mỉ quan sát xã hội trước mắt của chúng ta, tôi thường nói với người khác, cứ so sánh mười năm một thì bạn sẽ thấy rất rõ ràng. Tôi 80 tuổi rồi, lúc tôi 10 tuổi, lúc 20 tuổi, lúc 30 tuổi, lúc 40 tuổi. Lần đầu tiên tôi tới Hồng Kông giảng kinh là năm 1977, tới sang năm là 30 năm, trước đây mỗi năm tôi tới Hồng Kông ở một tháng, giảng một tháng, trong thời gian đó có dừng sáu bảy năm, tôi ở nước ngoài. Cho nên Hồng Kông [được người Anh] trao trả [cho Trung Quốc], tôi rất hoan hỷ, tôi đến tham gia buổi lễ trao trả. Tôi đến một mình, không ngờ pháp sư Giác Quang biết được, họ còn để dành một chỗ ngồi trong đại hội cho tôi nhưng tôi không biết, tôi không tới đó, tôi xem chương trình đó trên tivi. Bên này đồng tu cũ gặp mặt liền mời tôi: pháp sư, thầy quay lại đi! Cho nên chúng tôi lại tiếp tục giảng kinh.

Hiện tại nhìn thấy rất nhiều tai nạn, cho nên giảng đại kinh, hóa giải lòng người là hóa giải tai nạn, chắc chắn có sự giúp đỡ. Cũng may hiện tại chúng tôi tự mình có mạng internet, chúng tôi tự mình có vệ tinh, mạng internet đồng thời trực tuyến, toàn thế giới có thể xem được; vệ tinh thông qua chế tạo sau đó, tức là gõ phụ đề vào, chúng tôi đưa lên vệ tinh, cả thế giới đều có thể xem được. Chuyện này đích thực có sự giúp đỡ đối với hóa giải xung đột, chúng tôi ngày ngày đang khuyến nhủ, ngày ngày đang dạy, ngày ngày giúp đỡ mọi người. Thế gian này không cần lưu luyến nữa, những năm còn sống làm thêm chút chuyện tốt cho xã hội. Chuyện tốt, chuyện tốt trong những chuyện tốt nhất chính là chuyện mà Thích-ca Mâu-ni Phật nói, giúp đỡ hết thảy chúng sanh phá mê khai ngộ. Tu bổ thí pháp! Hi vọng mọi người đều giác ngộ, đều quay đầu, đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức, người như vậy càng ngày càng nhiều thì tai nạn của xã hội này có thể hóa giải.

Trong kinh đức Phật nói rất hay, “hết thảy pháp do tâm tưởng sanh”, tư tưởng thiện ác của chúng ta có quan hệ mật thiết với toàn bộ hoàn cảnh. Thí nghiệm nước của tiến sĩ Nhật Bản Masaru Emoto đã chứng minh, chứng thực đó là chính xác. Ý niệm thiện của chúng ta, hoàn cảnh đều trở thành thiện, giống như từ trường biến thành thiện; ý niệm của chúng ta bất thiện thì từ trường bất thiện, phải biết điều này. Cho nên có thể dùng thân tâm thanh tịnh để tu hành thì tốt hơn bất kỳ điều gì, đây là công đức vô lượng vô biên. Độ chúng sanh, trước tiên phải độ cha mẹ của chính mình, cha mẹ chính mình còn chưa độ được thì bạn làm sao độ người

khác? Người nhà còn chưa độ được, làm sao độ người khác? Cho nên độ chúng sanh phải bắt đầu từ gia đình.

Hỏi: Đây là câu hỏi của cư sĩ Thịnh ở Cáp Nhĩ Tân, ông ấy nói mấy ngày nay nghe lão pháp sư giảng kinh Hoa Nghiêm, ông ấy nói hiểu được đạo lý “sanh thì thật không sanh, đi thì thật chẳng đi”. Thế giới Tây Phương Cực Lạc nếu như là tự tánh của chúng ta biến hiện, vậy thì lúc chúng ta lâm chung nói là A-di-đà Phật tới tiếp dẫn, liệu có phải là thuyết pháp danh tướng của Phật đối với chúng sanh không?

Đáp: Không phải vậy, cũng là tự tánh biến hiện, cho nên giảng chân thực với bạn, “duy tâm Tịnh độ, tự tánh Di-đà”, hoàn toàn tương đồng với cảnh giới trước mắt chúng ta, cảnh giới trước mắt cũng là tự tánh biến hiện. Hiện tại trước mắt là thực tại, thế giới Cực Lạc chính là thực tại; thế giới này của chúng ta là hư vọng, là không, thế giới Cực Lạc cũng là không, do tâm tưởng sanh, là một đạo lý. Hiện tại chúng ta có thể không nổi không? Không không nổi, thực tình mà nói, có thể không nổi là đại Bồ-tát, tuyệt đối không phải là người thường. Bạn xem bạn hiện tại, không buông xuống được chấp trước, không buông xuống được phân biệt, nếu thực sự có thể không được, là lục căn trong cảnh giới lục trần không khởi tâm, không động niệm, điều này quá khó! Vậy mới có thể nhập cảnh giới không tịch, Việc này chúng ta làm không được, phải là pháp thân Bồ-tát mới được. Cho nên, đó là phải tới thế giới Cực Lạc tu hành, ở nơi này chúng ta không có cách nào, mười pháp giới đều không được, nhất định là ở nhất chân pháp giới, thế giới Tây Phương Cực Lạc là nhất chân pháp giới. Phương pháp phương tiện nhất, chúng ta lấy cõi Phạm Thánh Đồng Cư, đây là có phần nắm chắc; cõi Phương Tiện Hữu Dư, Thật Báo Trang Nghiêm phía trên chưa chắc bạn có thể tới được, nhưng cõi Phạm Thánh Đồng Cư vạn người tu vạn người tới, đây là đáng tin cậy.

Hỏi: Thứ hai, khi chúng ta nghe kinh nghe pháp nên tư duy, loại tư duy này có phải là phân biệt không? Giữa tư duy và phân biệt có gì khác nhau?

Đáp: Tư duy đích thực là phân biệt, vậy thì phải nghe như thế nào? Mã Minh Bồ-tát trong “Khởi Tín Luận” dạy chúng ta, học giáo có một nguyên tắc, “lià tướng ngôn thuyết, lià tướng danh tự, lià tướng tâm duyên”, học tập như vậy thì bạn sẽ khai ngộ. Nghe kinh phải nghe, đừng chấp trước vào lời nói, nghe ý nghĩa của nó, nói nhiều hơn một câu hay ít hơn một câu cũng không sao, bạn không cần chấp trước những điều này, không cần phân biệt những điều này, hiểu rõ ý nghĩa là được. Không hiểu rõ thì sao? Không hiểu rõ thì không cần nghĩ tới, nghĩ tới là vọng tưởng, vọng

tướng tuyệt đối không thể được nghĩa chân thật, càng nghĩ càng sai. Cho nên không cần nghĩ tới nó, hiểu được thì hiểu, không hiểu được thì không hiểu; hôm nay không hiểu, biết đâu ngày mai ngày kia nghe sẽ hiểu. Chỉ cần bạn nghe nhiều hơn, không vọng tưởng, không chấp trước danh tướng.

Danh từ thuật ngữ Phật học rất nhiều, đều là phương tiện, đều không phải là chân thực, cho nên danh tướng bạn cũng không cần chấp trước nó, cũng không cần phân biệt nó. Lìa tướng tâm duyên tức là căn bản không cần khởi tâm động niệm, không cần phân biệt chấp trước, thành thật nghe, gọi là nghe mà không nghe, không nghe mà nghe. Nghe tới lúc như vậy, tâm của bạn thanh tịnh, tâm thanh tịnh sanh trí tuệ. Nếu bạn nghe kinh mà bạn phân biệt, lại nghiên cứu, lại nghĩ tới nó, vậy thì hỏng rồi, vậy những gì bạn học đều là Phật pháp của chính bạn, không phải Phật pháp của Thích-ca Mâu-ni Phật. Chỉ cần bạn vừa khởi tâm động niệm thì đã biến thành của chính bạn rồi, không phải của Phật, đây là bạn dùng tâm ý thức, chứ không phải bạn dùng chân tâm. Chân tâm không có ý niệm, chân tâm là niệm, cách dạy của Mã Minh Bồ-tát thật quá hay.

Cho nên, lúc không tiếp xúc Phật pháp thì tâm địa sạch sẽ, mây trần không nhiễm, lúc vừa tiếp xúc thì thông đạt rõ ràng. Không cần nghiên cứu, không cần tìm một đồng tài liệu tham khảo như sách thế gian, không được, càng tìm càng hồ đồ; không tìm bất kỳ điều gì là đúng rồi, bạn nói đơn giản biết bao, bớt việc biết bao. Trong kinh Phật có lúc dùng tư duy, tư duy là ý nghĩa đại biểu, không phải bảo bạn thực sự suy nghĩ. Bởi vì người thế gian có việc, tư duy thì họ mới có thể hiểu rõ, cho nên ý nghĩa của tư duy chính là hiểu rõ. Trong hiểu rõ không được có phân biệt, người khác hỏi tôi, có phân biệt, tôi có thể giải thích với họ; lúc không hỏi thì vô tri, bát-nhã vô tri, lúc hỏi tôi thì không gì không biết, đây là bát-nhã diệu huệ. Nhưng khi bạn thực sự có phân biệt, có chấp trước, bạn liền vô tri, vậy thì bạn thực sự là vô tri rồi, có điều không biết, điều bạn không biết quá nhiều! Cho nên, Phật pháp hay là hay ở chỗ này, giúp bạn khai mở trí tuệ chân thực.

Trí tuệ chân thực này là trong tự tánh của bạn vốn có, không phải học từ bên ngoài, chỉ cần trừ bỏ chướng ngại, trí tuệ liền hiện tiền. Bạn trừ bỏ chấp trước, trí tuệ của bạn liền lộ ra một phần, Chánh giác; lại trừ bỏ được phân biệt, Chánh đẳng chánh giác; thực sự có thể làm được không khởi tâm, không động niệm, vậy thì đó là Vô thượng chánh đẳng chánh giác. Đều là tự tánh của bạn vốn có, không phải là từ bên ngoài mà có được, bên ngoài không học được gì, phải khai phát trí tuệ của tự

tánh, vậy thì lợi ích quá lớn rồi. Nói tóm lại một câu, tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, trong tâm thanh tịnh không có chấp trước, không có phân biệt, không có vọng tưởng gọi là tâm thanh tịnh.

Hiện tại đã hết giờ, vừa hay câu hỏi hôm này đều đã giải đáp xong.